

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **68/2022/HNGĐ-ST**
Ngày: 14-9-2022
Về việc: “Chia tài sản sau khi ly
hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Thịnh

2. Bà Phan Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 13 và 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 218/2021/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2021 về việc “Chia tài sản sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1964

Địa chỉ: Tổ dân phố NC, phường CN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1987; Địa chỉ: 1516/25 Ba Tơ, phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1960

Địa chỉ: Tổ dân phố NC, phường CN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, tại phiên tòa và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Tôi và ông Nguyễn Văn P trước kia là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 100/2020/QĐST-HNGĐ ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh. Theo quyết định này thì chúng tôi tự thỏa thuận về chia tài sản chung nhưng chúng tôi không thỏa thuận được nên tôi làm đơn khởi kiện chia tài sản chung đối với diện tích đất 332,0 m², thửa đất số 87, tờ bản đồ 91, địa chỉ: tổ dân phố Nghĩa Cam, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa được UBND thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 854512, số vào sổ cấp GCN: CH 08287 ngày 05/01/2018 cho ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị H. Chia cụ thể như sau: Chia cho tôi phần diện tích đất 142m², một mặt giáp đường quy hoạch và một mặt quay về đường chính. Chia cho ông Nguyễn Văn P diện tích đất 190m² còn lại. Tuy diện tích ông P lớn hơn nhưng tôi không yêu cầu ông P phải thanh toán lại tiền cho tôi. Trên đất có hàng rào B40, trụ bê tông bao quanh toàn bộ diện tích đất nhưng tôi không yêu cầu chia tài sản này, hàng rào trên phần đất của ai người đó sử dụng.

Chi phí định giá, xem xét thẩm định tại chỗ và đo vẽ mỗi người chịu một nửa (1/2). Án phí, mỗi người chịu trên phần diện tích đất được phân chia. Đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo đơn khởi kiện của tôi mà không tiến hành hòa giải vì ông P nhiều lần vắng mặt tại Tòa án.

Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Phát biểu tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh kết luận:

- Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án.

Nguyên đơn khởi kiện và yêu cầu Tòa án chia tài sản sau ly hôn là diện tích đất 332,0 m², thửa đất số 87, tờ bản đồ 91, địa chỉ: tổ dân phố Nghĩa Cam, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa, Hội đồng xét xử xác

định quan hệ tranh chấp là “Chia tài sản sau khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Nguyên đơn khởi kiện chia tài sản chung vợ chồng sau khi ly hôn đối với diện tích đất 332,0 m², thửa đất số 87, tờ bản đồ 91, đất ở đô thị, thời hạn sử dụng: lâu dài, địa chỉ: tổ dân phố Nghĩa Cam, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa đã được UBND thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 854512, số vào sổ cấp GCN: CH 08287 ngày 05/01/2018 cho ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị H. Trên đất có hàng rào B40, trụ bê tông bao quanh toàn bộ diện tích đất nhưng nguyên đơn không yêu cầu Tòa án phân chia nên Hội đồng xét xử không xét.

Theo định giá của Hội đồng định giá tại Biên bản định giá tài sản ngày 19/5/2022 thì diện tích đất tranh chấp có giá trị là 40.000.000 đồng/m², tổng giá trị tài sản tranh chấp là 13.280.000.000 đồng (Mười ba tỷ hai trăm tám mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, nguyên đơn thống nhất giá trị tài sản tranh chấp nêu trên.

Diện tích đất 332,0 m², thửa đất số 87, tờ bản đồ 91, địa chỉ: tổ dân phố Nghĩa Cam, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa là tài sản chung của ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị H trong thời kỳ hôn nhân nên được chia đôi. Bà Nguyễn Thị H yêu cầu phân chia làm hai phần đất là: Phần đất diện tích 142m² có ký hiệu 87-2 và phần đất 190m² có ký hiệu 87-1 (theo sơ đồ thửa đất kèm theo), việc phân chia thành hai phần có ký hiệu như trên đủ điều kiện về diện tích tối thiểu để tách thửa, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Phần diện tích đất của ông Nguyễn Văn P lớn hơn (có giá trị lớn hơn) của bà Nguyễn Thị H. Tuy nhiên, bà H không yêu cầu ông P phải thanh toán lại phần chênh lệch vì cho rằng giá trị của hai phần đất được phân chia là bằng nhau, đây là sự tự nguyện của bà H nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí và chi phí tố tụng khác:

[3.1] Về án phí: Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí đối với giá trị phần tài sản mà họ được chia (nguyên đơn: 5.680.000.000 đồng; bị đơn: 7.600.000.000 đồng) theo quy định tại các Điều 12, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Do ông Nguyễn Văn Phai là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

[3.2] Về chi phí tố tụng: Tổng chi phí định giá tài sản, xem xét, thẩm định tại chỗ và đo vẽ là 10.200.000 đồng. Nguyên đơn và bị đơn mỗi người phải chịu 5.100.000 đồng. Bà Huệ đã nộp đủ, bà H đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng nên ông P phải thanh toán lại số tiền 5.100.000 đồng cho bà H.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:**

- Các Điều 26, 147, 227, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 213 Bộ luật Dân sự 2015;
- Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;
- Các Điều 12, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Phân chia tài sản chung sau khi ly hôn của ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị H đối với diện tích đất 332,0 m², thửa đất số 87, tờ bản đồ 91, đất ở đô thị, thời hạn sử dụng: lâu dài, địa chỉ: tổ dân phố Nghĩa Cam, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa đã được UBND thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 854512, sổ vào sổ cấp GCN: CH 08287 ngày 05/01/2018.

Giao cho bà Nguyễn Thị H được sử dụng phần đất diện tích 142m² có ký hiệu 87-2 (*theo sơ đồ thửa đất kèm theo Bản án*); Giao cho ông Nguyễn Văn P được sử dụng phần đất diện tích 190m² có ký hiệu 87-1 (*theo sơ đồ thửa đất kèm theo Bản án*).

Nguyên đơn, bị đơn được quyền liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính hoặc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí và chi phí tố tụng khác:

2.1. Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 113.680.000 đồng (Một trăm mười ba triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) được trừ đi số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0006709 ngày 08/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa, bà Nguyễn Thị H còn phải nộp 108.680.000 đồng (Một trăm không tám triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn ông Nguyễn Văn P được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H phải chịu 5.100.000 đồng (Năm triệu một trăm nghìn đồng), nguyên đơn đã nộp đủ. Bị đơn ông Nguyễn Văn P phải chịu 5.100.000 đồng (Năm triệu một trăm nghìn đồng), ông Nguyễn Văn P phải thanh toán lại số tiền 5.100.000 đồng (Năm triệu một trăm nghìn đồng) cho bà Nguyễn Thị H.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*** Quy định chung:**

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- Chi cục THADS TP. Cam Ranh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Hoàng